TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN
**TẠP CHÍ KHOA HỌC**
**ĐẠI HỌC SÀI GÒN**
ISSN 1859 - 3208
Số 84 (08/2022)

SAIGON UNIVERSITY
**SCIENTIFIC JOURNAL**
**OF SAIGON UNIVERSITY**
No. 84 (08/2022)

*Email: tcdhsg@sgu.edu.vn ; Website: http://sj.sgu.edu.vn/*

# LỰA CHỌN CÁC BÀI KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ KHẢ NĂNG BẬT NHẢY CHO NAM VẬN ĐỘNG VIÊN ĐỘI TUYỂN BÓNG CHUYỀN TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

## *Selecting tests to assess jumping ability for male athletes in volleyball team at Saigon University*

Huỳnh Thanh Sơn
Trường Đại học Sài Gòn

**TÓM TẮT**

Mục đích nghiên cứu nhằm xây dựng và lựa chọn các bài kiểm tra nhằm đánh giá khả năng bật nhảy cho nam vận động viên đội tuyển bóng chuyền Trường Đại học Sài Gòn. Bằng các phương pháp nghiên cứu thường qui trong thể dục thể thao, nghiên cứu đã xây dựng và lựa chọn được 04 kiểm tra đánh giá nhằm nâng cao khả năng bật nhảy cho nam vận động viên đội tuyển bóng chuyền Trường Đại học Sài Gòn, phù hợp với đặc thù ở cơ sở, có đủ tính khoa học và độ tin cậy cao.

***Từ khóa**: Các bài kiểm tra, Đại học Sài Gòn, khả năng bật nhảy, vận động viên bóng chuyền*

**ABSTRACT**

The purpose of this study was to develop and select tests to assess jumping ability for male athletes in volleyball team at Saigon University. By using conventional research methods in sports, the study has built and selected 04 tests to improve jumping ability for male athletes in the volleyball team of Saigon University, suitable to the characteristics at the university with sufficient scientific reliability and high validity.

***Keywords**: tests, Saigon University, jumping ability, volleyball athletes*

### 1. Đặt vấn đề

Sức bật trong môn bóng chuyền là khả năng bật nhảy cao tối đa để thực hiện đập bóng, chắn bóng và chuyền hai (Nguyễn Toán & Phạm Danh Tốn, 2000). Sức bật là một trong những tố chất chủ yếu của bóng chuyền, có tác dụng lớn lao và quyết định trong việc thực hiện cũng như hoàn thành kỹ thuật bóng chuyền, là cơ sở để nắm vững chiến thuật với độ khó và phức tạp cao, là sức mạnh cơ sở đảm bảo cho đập bóng và chắn bóng có hiệu quả (Nguyễn Hữu Hùng, 2001). Nhìn chung nam vận động viên (VĐV) đội tuyển bóng chuyền Trường Đại học Sài Gòn (ĐHSG) trong tập luyện đều cho thấy sức bật còn rất hạn chế. Trong huấn luyện, vấn đề cốt lõi là nâng cao trình độ thể lực nhưng khi thực hiện còn khá hạn chế. Ngay từ khâu huấn luyện cơ bản, khuynh hướng bỏ/ hay xem nhẹ huấn luyện thể lực là khá phổ biến, đặc biệt là ở đối tượng không chuyên về Thể dục thể thao (TDTT). Ngoài ra, trong thực tế giảng dạy, chúng ta thường lấy huấn luyện

Email: htson@sgu.edu.vn

chuyên môn thay thế hoặc chỉ sử dụng thể lực chung để kéo dài thời gian buổi tập. Điều này không giúp nâng cao được hiệu quả thành tích trong đặc thù ở môn bóng chuyền. Vì vậy, nếu muốn đạt được thành tích cao, chúng ta cần xây dựng hệ thống các bài kiểm tra đánh khả năng bật nhảy cho nam VĐV đội tuyển bóng chuyền Trường ĐHSG, không chỉ góp phần nâng cao thành tích thi đấu trong môn bóng chuyền tại Trường ĐHSG, mà còn từng bước nâng cao hiệu quả công tác giảng dạy - học tập trong Nhà trường. Đây cũng chính là nguyên nhân chúng tôi đã tiến hành thực hiện nghiên cứu này.

Mục đích nghiên cứu nhằm xây dựng và lựa chọn các bài kiểm tra nhằm đánh giá khả năng bật nhảy cho nam vận động viên đội tuyển bóng chuyền Trường ĐHSG. Đối tượng nghiên cứu là hệ thống các bài kiểm tra dùng để kiểm tra khả năng bật nhảy trong môn bóng chuyền. Khách thể phỏng vấn là 40 chuyên gia, huấn luyện viên, giảng viên lâu năm môn bóng chuyền trong và ngoài trường (trên 5 năm huấn luyện và giảng dạy). Nghiên cứu đã sử dụng các phương pháp nghiên cứu khoa học thường qui trong thể dục thể thao như phương pháp đọc và phân tích tài liệu, phương pháp phỏng vấn chuyên gia, phương pháp thống kê toán học.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### *2.1. Tổng hợp và hệ thống hoá các bài kiểm tra nhằm đánh giá khả năng bật nhảy trong môn bóng chuyền.*

Thông qua sách báo, các nghiên cứu trước đây, các tài liệu, giáo trình về đặc điểm kĩ thuật, chúng tôi tiến hành tổng hợp các kiểm tra đánh giá khả năng bật nhảy ở sinh viên nam bóng chuyền như Klesep & Airianx (1997) đưa ra các kiểm tra đánh giá khả năng bật nhảy là bật ưỡn thân từ tư thế ngồi khuỵu trong 20 giây (lần), đứng lên ngồi xuống 20 giây (lần), nằm gập thân 10 giây (lần), bật cao tại chỗ (cm), bật cao liên tục 30 giây (lần), bật nhảy qua dây ném bóng tennis vào khung 10 lần (giây). Xergei (1985) đưa ra 02 bài kiểm tra về bật nhảy, đó là bật cao tại chỗ (cm) và nhảy cao xoay người trên không (cm). Nguyễn Hữu Hùng (2001) đưa ra 05 bài kiểm tra đánh giá sức bật nhảy như: bật cao tại chỗ (cm), bật cao có đà (cm), bật với bảng có đà (cm), bật nhảy đập bóng liên tục có người tung trong thời gian 1 phút (số lần), và di chuyển ngang chắn bóng liên tục ở vị trí số 4, 3, 2 trong thời gian 1 phút (số lần). Nguyễn Toán & Phạm Danh Tốn (2000) đưa ra 03 bài kiểm tra như bật cao tại chỗ (cm), bật xa tại chỗ (cm) và bật với bảng có đà (cm). Trong nghiên cứu của Nguyễn Thành Lâm (1998) đã xây dựng được các tố chất thể lực đặc trưng của VĐV bóng chuyền nữ 15-18 tuổi là bật cao tại chỗ (cm), bật cao có đà (cm), bật xa tại chỗ (cm), bật xa 3 bước (cm) và ngồi gập thân (cm). Theo Nguyễn Thế Truyền, Nguyễn Kim Minh & Trần Quốc Tuấn (2002) đưa ra các kiểm tra đánh giá khả năng bật nhảy cho các VĐV bóng chuyền là bật cao tại chỗ (cm), bật cao có đà (cm), bật xa tại chỗ (cm) và bật xa 3 bước (cm), cùng nhiều nghiên cứu gần đây như Nguyễn Hữu Tín (2007), Nguyễn Văn Hải (2006), Nguyễn Văn Trương (2014), Phạm Văn Hận (2014), Cao Hồng Châu (2015), Đinh Văn Chiến (2016), Nguyễn Thị Kiều Thu (2017), Trần Trí Hải (2016), v.v.

Như vậy, qua quá trình tìm hiểu, tổng hợp và phân tích tài liệu của các tác giả trong và ngoài nước, chúng tôi nhận thấy được tầm quan trọng của việc đánh giá sức bật cho VĐV bóng chuyền và tìm ra các kiểm tra đánh giá nó vô cùng quan trọng.

Kết quả tổng hợp cho thấy, nhiều tác giả sử dụng nhiều kiểm tra khác nhau để kiểm tra, đánh giá sức bật cho VĐV bóng chuyền, từ đó cho thấy giữa các tác giả ở một số kiểm tra kiểm tra còn chưa thống nhất. Căn cứ vào mục đích, mục tiêu chủ yếu của giai đoạn huấn luyện, căn cứ vào đặc điểm của môn bóng chuyền, căn cứ vào điều kiện thực hiện các kiểm tra và tham khảo kinh nghiệm của các chuyên gia, chúng tôi đã loại bớt các kiểm tra không phù hợp, tuyển chọn lại một số kiểm tra đặc trưng, phù hợp với điều kiện sân bãi, cơ sở vật chất và đặc thù ở Trường ĐHSG, bao gồm 05 kiểm tra sau: (1) bật cao tại chỗ (cm), (2) bật cao có đà (cm), (3) bật với bảng có đà (cm), (4) bật nhảy đập bóng liên tục có người tung trong thời gian 1 phút (số lần), và (5) di chuyển ngang chắn bóng liên tục ở vị trí số 4, 3, 2 trong thời gian 1 phút (số lần).

### *2.2. Phỏng vấn chuyên gia*

Chúng tôi tiến hành lập phiếu phỏng vấn chuyên gia với số lượng là 40 người, trong đó 12 huấn luyện viên bóng chuyền (chiếm 30%), 21 giảng viên tham gia giảng dạy môn bóng chuyền (chiếm 52.5%), và 7 cán bộ quản lý trong môn bóng chuyền (đạt tỷ lệ 17.5%). Phiếu phỏng vấn được gửi 2 lần, mỗi lần cách nhau 1 tháng với cùng nhóm khách thể phỏng vấn. Cách đánh giá được thể hiện theo 3 cấp độ: Không sử dụng, Ít sử dụng và Thường sử dụng. Sau khi tổng hợp kết quả, các tiêu chí được lựa chọn sẽ được qui thành điểm theo qui cách: Thường sử dụng: - 2 điểm, Ít sử dụng: - 1 điểm và Không sử dụng: - 0 điểm. Kết quả phỏng vấn chuyên gia lần 1 được trình bày ở Bảng 1. Chúng tôi phát ra 40 phiếu phỏng vấn, thu về đủ 40 phiếu.

**Bảng 1.** Kết quả phỏng vấn lần 1 các bài kiểm tra đánh giá khả năng bật nhảy cho nam VĐV đội tuyển bóng chuyền Trường ĐHSG

| TT | Kiểm tra đánh giá | n=40 | | | Điểm qui đổi | % |
|---|---|---|---|---|---|---|
| | | Thường | Ít | Không | | |
| 1 | Bật cao tại chỗ (cm) | 35 | 3 | 2 | 73 | 91.25 |
| 2 | Bật cao có đà (cm) | 35 | 3 | 2 | 73 | 91.25 |
| 3 | Bật với bảng có đà (cm) | 28 | 5 | 7 | 61 | 76.25 |
| 4 | Bật nhảy đập bóng liên tục có người tung trong thời gian 1 phút (số lần) | 37 | 3 | 0 | 77 | 96.25 |
| 5 | Di chuyển ngang chắn bóng liên tục ở vị trí số 4, 3, 2 trong thời gian 1 phút (số lần) | 33 | 5 | 3 | 71 | 88.75 |

Kết quả phỏng vấn chuyên gia lần 1, chúng tôi đã lựa chọn được 4 kiểm tra đánh giá khả năng bật nhảy với tỷ lệ % đạt trên 80%, đó là bật cao tại chỗ (cm), bật cao có đà (cm), bật nhảy đập bóng liên tục có người tung trong thời gian 1 phút (số lần), và di chuyển ngang chắn bóng liên tục ở vị trí số 4, 3, 2 trong thời gian 1 phút (số lần).

Kết quả phỏng vấn chuyên gia lần 2 được trình bày ở Bảng 2. Chúng tôi phát ra 40 phiếu, thu về 39 phiếu, bị thất lạc 1 phiếu.

**Bảng 2.** Kết quả phỏng vấn lần 2 các bài kiểm tra đánh giá khả năng bật nhảy cho nam VĐV đội tuyển bóng chuyền Trường ĐHSG

| TT | Kiểm tra | n=39 | | | Điểm qui đổi | % |
|---|---|---|---|---|---|---|
| | | Thường | Ít | Không | | |
| 1 | Bật cao tại chỗ (cm) | 35 | 3 | 1 | 73 | 91.25 |
| 2 | Bật cao có đà (cm) | 35 | 3 | 1 | 73 | 91.25 |
| 3 | Bật với bảng có đà (cm) | 27 | 8 | 4 | 62 | 77.5 |
| 4 | Bật nhảy đập bóng liên tục có người tung trong thời gian 1 phút (số lần) | 36 | 3 | 0 | 76 | 95 |
| 5 | Di chuyển ngang chắn bóng liên tục ở vị trí số 4, 3, 2 trong thời gian 1 phút (số lần) | 35 | 2 | 2 | 72 | 90 |

Kết quả phỏng vấn chuyên gia lần 2 trong Bảng 2, chúng tôi cũng lựa chọn được 4 kiểm tra đánh giá khả năng bật nhảy với các đánh giá có tỷ lệ % đạt trên 80%. Để so sánh kết quả đánh giá giữa hai lần phỏng vấn chuyên gia (cho thấy sự trùng hợp kết quả), chúng tôi tiến hành phân tích $\chi^2$ (khi bình phương), kết quả được mô tả trong Bảng 3.

**Bảng 3.** So sánh kết quả hai lần phỏng vấn trong lựa chọn kiểm tra nhằm nâng cao khả năng bật nhảy cho nam VĐV đội tuyển bóng chuyền Trường ĐHSG

| Kiểm tra | | Lần 1 n = 40 | | Lần 2 n =39 | | $\chi^2$ | p |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | Tổng điểm | % | Tổng điểm | % | | |
| **1** | Bật cao tại chỗ (cm) | 73 | 91.25 | 73 | 91.25 | 0.00 | > 0.05 |
| **2** | Bật cao có đà (cm) | 73 | 91.25 | 73 | 91.25 | 0.00 | > 0.05 |
| **3** | Bật với bảng có đà (cm) | 62 | 77.5 | 61 | 76.25 | 0.15 | > 0.05 |
| **4** | Bật nhảy đập bóng liên tục có người tung trong thời gian 1 phút (số lần) | 77 | 96.25 | 76 | 95 | 0.15 | > 0.05 |
| **5** | Di chuyển ngang chắn bóng liên tục ở vị trí số 4, 3, 2 trong thời gian 1 phút (số lần) | 71 | 88.75 | 72 | 90 | 0.60 | > 0.05 |

Kết quả nghiên cứu từ bảng 3.3 cho thấy ở tất cả các kết quả qua 2 lần phỏng vấn của các kiểm tra đều có $\chi^2_{\text{tính}} < \chi^2_{\text{bảng}} = 3.84$ ở ngưỡng xác xuất p>0.05 nên sự khác biệt hai giá trị trung bình mẫu không có ý nghĩa thống kê. Vì vậy, kết quả giữa 2 lần phỏng vấn các chuyên gia, HLV, giảng viên chuyên ngành bóng chuyền có sự đồng nhất cao về ý kiến trả lời. Như vậy, qua kết quả 02 lần phỏng vấn chuyên gia, chúng tôi đã lựa chọn 04 kiểm tra có tổng điểm lớn hơn 70 điểm (tỷ lệ từ 80% trở lên). Theo nguyên tắc trên, chúng tôi đã lựa chọn được 04 kiểm tra đánh giá khả năng bật nhảy cho nam VĐV đội tuyển bóng chuyền Trường ĐHSG như sau: (1) bật cao tại chỗ (cm), (2) bật cao có đà (cm), (3) bật nhảy đập bóng liên tục có người tung trong thời gian 1 phút (số lần) và (4) di chuyển ngang chắn bóng liên tục ở vị trí số 4, 3, 2 trong thời gian 1 phút (số lần).

***2.3. Kiểm nghiệm độ tin cậy của các kiểm tra***

Theo Dương Nghiệp Chí (2004) thì độ tin cậy của kiểm tra là mức độ phù hợp giữa kết quả các lần lập kiểm tra trên cùng một đối tượng thực nghiệm trong cùng một điều kiện. Tuy nhiên, khi tiến hành thực hiện vẫn có nhiều biến số khó có thể kiểm soát như sự biến đổi trạng thái của đối tượng thực nghiệm, sự thay đổi môi trường trong quá trình thực nghiệm, sai số cho phép trong phép đo từ dụng cụ đo lường, sự bất cẩn của người tiến hành đo hay sự thiếu hoàn thiện của kĩ thuật lập kiểm tra.

Để đánh giá độ tin cậy, thông thường chúng ta sử dụng phân tích phương sai với hệ số tương quan bên trong các lớp (Lâm Quang Thành và cộng sự, 2016). Phân tích phương sai có thể chia độ dao động kết quả kiểm tra thành các phần chịu ảnh hưởng của các yếu tố khác nhau (khác nhau giữa các lần thực nghiệm, giữa các đối tượng thực nghiệm…). Trong trường hợp chỉ thực nghiệm 2 lần (và kết quả kiểm tra không tăng lên hay giảm đi một cách hệ thống qua các lần thử nghiệm) thì hệ số tương quan bên trong các lớp và hệ số tương quan cặp bình thường sẽ trùng lắp nhau. Như vậy, có thể dùng hệ số tương quan cặp giữa hai đại lượng (lần 1 và lần 2) để đánh giá độ tin cậy của kiểm tra (với cùng điều kiện, phương pháp và đối tượng thử nghiệm) với các mức đánh giá của hệ số tương quan (r) như sau: từ 0.95-0.99 có độ tin cậy rất tốt, 0.90-0.94 có độ tin cậy khá tốt, 0.80-0.89 cho thấy độ tin cậy cho phép sử dụng được, 0.70-0.79 có độ tin cậy yếu và 0.60-0.69 không đủ độ tin cậy (chỉ mang tính định tính).

Trong nghiên cứu này, chúng tôi tiến hành đánh giá độ tin cậy của 04 kiểm tra đánh giá khả năng bật nhảy cho nam VĐV đội tuyển bóng chuyền Trường ĐHSG (n=10) theo phương pháp tính hệ số tương quan cặp giữa kết quả hai lần kiểm tra, cách nhau 7 ngày với các điều kiện như nhau về thời gian, trình tự kiểm tra kiểm tra, qui trình thực hiện, sân bãi, v.v. Hệ số tương quan (r) đánh giá khả năng bật nhảy của nam sinh viên bóng chuyền Trường ĐHSG trước và sau 7 ngày được mô tả trong Bảng 4.

**Bảng 4.** Hệ số tin cậy các kiểm tra đánh giá khả năng bật nhảy cho nam VĐV đội tuyển bóng chuyền Trường ĐHSG (n=10)

| Kiểm tra | Lần 1 | Lần 2 | r | P |
|---|---|---|---|---|
| Bật cao tại chỗ (cm) | 51.99±1.30 | 51.93±1.08 | 0.95 | <0.05 |
| Bật cao có đà (cm) | 57.26±1.89 | 57.44±1.89 | 0.97 | <0.05 |
| Bật nhảy đập bóng liên tục có người tung trong thời gian 1 phút (số lần) | 15.57±1.02 | 15.83±0.93 | 0.83 | <0.05 |
| Di chuyển ngang chắn bóng liên tục ở vị trí số 4, 3, 2 trong thời gian 1 phút (số lần) | 9.67±1.25 | 9.77±1.38 | 0.86 | <0.05 |

*Ghi chú: Số liệu được trình bày theo qui cách số trung bình ± độ lệch chuẩn.*

Kết quả tất cả các kiểm tra kiểm tra đều có r>0.8 và p<0.05 nên các kiểm tra trên đủ độ tin cậy để đánh giá khả năng bật nhảy của nam VĐV đội tuyển bóng chuyền Trường ĐHSG.

Tóm lại, qua các bước tổng hợp, hệ thống hóa các bài kiểm tra thông qua các nghiên cứu trong và ngoài nước trước đây, phỏng vấn chuyên gia và kiểm tra độ tin cậy, chúng tôi đã xác định được 04 kiểm tra đánh giá khả năng bật nhảy cho nam VĐV đội tuyển bóng chuyền trường ĐHSG, đó là (1) bật cao tại chỗ (cm), (2) bật cao có đà (cm), (3) bật nhảy đập bóng liên tục có người tung trong thời gian 1 phút (số lần) và (4) di chuyển ngang chắn bóng liên tục ở vị trí số 4, 3, 2 trong thời gian 1 phút (số lần).

## 3. Kết luận

Qua quá trình nghiên cứu, bằng cách tiến hành tổng hợp và phân tích các công trình nghiên cứu trước đây, cũng như dựa vào các đặc điểm, điều kiện đặc thù tại Trường Đại học Sài Gòn cùng phương pháp phỏng vấn chuyên gia và kiểm nghiệm độ tin cậy của các kiểm tra, chúng tôi đã xây dựng được 04 bài kiểm tra nhằm đánh giá khả năng bật nhảy cho nam VĐV đội tuyển bóng chuyền trường ĐHSG, có đủ độ tin cậy và đảm bảo tính khoa học, đó là (1) bật cao tại chỗ (cm), (2) bật cao có đà (cm), (3) bật nhảy đập bóng liên tục có người tung trong thời gian 1 phút (số lần) và (4) di chuyển ngang chắn bóng liên tục ở vị trí số 4, 3, 2 trong thời gian 1 phút (số lần).

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

Cao Hồng Châu (2015*). Nghiên cứu sự phát triển thể lực của đội tuyển bóng chuyền nữ trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn Thành phố Hồ Chí Minh sau một năm thực nghiệm.* Luận văn thạc sĩ giáo dục học, Trường Đại học Sư Phạm TDTT TPHCM.

Dương Nghiệp Chí (2004). *Đo lường thể thao*. Hà Nội: NXB TDTT.

Đinh Văn Chiến (2016). *Nghiên cứu ứng dụng một số bài tập nâng cao thể lực chuyên môn cho đội tuyển bóng chuyền nữ lứa tuổi 16- 17 trường THPT Gia Viễn, huyện Cát Tiên, Tỉnh Lâm Đồng.* Luận văn thạc sĩ giáo dục học, Trường ĐH Sư Phạm TDTT TPHCM.

Nguyễn Văn Hải (2006). *Nghiên cứu sự phát triển các tố chất thể lực của VĐV bóng chuyền nam Tỉnh Long An lứa tuổi 15 – 17 trong hai năm tập luyện*. Luận văn thạc sĩ giáo dục học, Trường ĐH TDTT TP.HCM.

Trần Trí Hải (2016). *Nghiên cứu sự phát triển thể lực chuyên môn và kỹ thuật của nam vận động viên đội tuyển bóng chuyền trường Cao đẳng Sư phạm Sóc Trăng qua một năm tập luyện*. Luận văn thạc sĩ giáo dục học, Trường ĐH Sư Phạm TDTT TP.HCM.

Phạm Văn Hận (2014). *Nghiên cứu sự phát triển thể lực chuyên môn và kỹ thuật cơ bản của đội tuyển bóng chuyền nam trường đại học An Giang sau một năm tập luyện*, Luận văn thạc sĩ giáo dục học, Trường ĐH Sư Phạm TDTT TP.HCM.

Nguyễn Hữu Hùng (2001). *Huấn luyện thể lực cho VĐV bóng chuyền*. Việt Nam, Hà Nội: NXB TDTT Hà Nội.

Klesep, I. N., & Airianx, A. G. (1997). *Bóng chuyền*. Việt Nam, Hà Nội: NXB TDTT Hà Nội.

Nguyễn Thành Lâm (1998). *Nghiên cứu các tố chất thể lực đặc trưng của VĐV bóng chuyền nữ 15 – 18 tuổi*. Luận án tiến sĩ giáo dục học, Viện khoa học TDTT, Hà Nội.

Lâm Quang Thành, Nguyễn Thành Lâm & Nguyễn Hoàng Minh Thuận (2016). *Giáo trình đo lường thể thao*. TPHCM: NXB Đại học Quốc gia.

Nguyễn Thị Kiều Thu (2017). *Nghiên cứu ứng dụng một số bài tập nâng cao thể lực chuyên môn cho đội tuyển nữ bóng chuyền trường THPT Tịnh Biên, Huyện Tịnh Biên, Tỉnh An Giang*. Luận văn thạc sĩ giáo dục học, trường ĐH Sư Phạm TDTT TPHCM.

Nguyễn Hữu Tín (2007). *Nghiên cứu sự phát triển về thể lực và kỹ thuật của VĐV bóng chuyền nam năng khiếu Thành phố Hồ Chí Minh lứa tuổi 15 – 18 sau một năm tập luyện*. Luận văn thạc sĩ giáo dục học, Trường ĐH TDTT TP.HCM.

Nguyễn Toán & Phạm Danh Tốn (2000). *Lý luận và phương pháp thể dục thể thao*. Việt Nam, Hà Nội: NXB TDTT Hà Nội.

Nguyễn Văn Trương (2014). *Nghiên cứu sự phát triển thể lực chuyên môn và kỹ thuật của nam sinh viên chuyên sâu bóng chuyền ngành giáo dục thể chất trường Đại học Phạm Văn Đồng tỉnh Quảng Ngãi*. Luận văn thạc sĩ giáo dục học, Trường ĐH TDTT TP.HCM.

Nguyễn Thế Truyền, Nguyễn Kim Minh, & Trần Quốc Tuấn (2002). *Tiêu chuẩn đánh giá thể lực chuyên môn và kỹ thuật trong tuyển chọn và huấn luyện thể thao*. Việt Nam, Hà Nội: NXB TDTT Hà Nội.

Xergei, E. A. (1985). *Tuyển chọn VĐV bóng chuyền trẻ*. Việt Nam, Hà Nội: NXB TDTT Hà Nội.

Ngày nhận bài: 19/04/2021 Biên tập xong: 15/08/2022 Duyệt đăng: 20/08/2022